

NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN LẦN THỨ XIX -2010

- Căn cứ Pháp Luật hiện hành, (Nghị quyết 71/2006 của Quốc hội phê chuẩn Nghị định thư gia nhập Tổ chức thương mại thế giới của Việt Nam, Luật doanh nghiệp số 60/2005/QH11 và Luật các TCTD số 07/1997/QH10.

- Căn cứ Điều lệ hiện hành của Ngân hàng TMCP Nhà Hà Nội;

- Căn cứ vào các Báo cáo và Tờ trình đã được Hội đồng quản trị (HĐQT) và Ban kiểm soát (BKS) của Habubank trình bày.

Đại hội đồng cổ đông thường niên lần thứ XIX của Ngân hàng TMCP Nhà Hà nội (Habubank) đã diễn ra từ 8h00 đến 12h00 ngày 06.03.2010 tại Khách sạn Deawoo, số 360 Kim Mã, Ba Đình, Hà nội, với số cổ phần hiện diện tại đại hội là 232.875.197 cổ phần trên tổng số 300.000.000 cổ phần có quyền biểu quyết (tương đương 3.000 tỷ đồng vốn điều lệ đã đăng ký của ngân hàng) chiếm 77,63% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Habubank.

Tại Đại hội, sau khi xem xét, thảo luận và đóng góp các ý kiến đối với các báo cáo của HĐQT và BKS, Đại hội đồng cổ đông lần thứ XIX đã thống nhất quyết nghị các vấn đề sau:

1. Thông qua các báo cáo của HĐQT về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2009 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2010; báo cáo tài chính đã được kiểm toán, phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức (10%) và trích lập các quỹ năm 2009; Phê duyệt chi phí nhân viên năm 2010 (bao gồm thù lao HĐQT, BKS). Cụ thể như sau:

1.1. Kết quả hoạt động kinh doanh và phương án phân chia lợi nhuận năm 2009

Đơn vị: triệu VND

Chỉ tiêu

Năm 2009

I. KẾT QUẢ LỢI NHUẬN

1. Thu nhập từ hoạt động	902.372
2. Chi phí hoạt động (đã bao gồm chi phí dự phòng)	(397.522)
3. Lợi nhuận trước thuế	504.850
4. Thuế thu nhập doanh nghiệp.	(97.303)
5. Lợi nhuận sau thuế	407.547

II. PHƯƠNG ÁN PHÂN CHIA LỢI NHUẬN

1. Lợi nhuận năm trước để lại	2.613
2. Trích các quỹ năm hiện hành	(59.108)
3. Chia lãi cổ đông hiện hành (10%)	(280.000)
4. Lợi nhuận để lại	71.052

1.2. Các chỉ tiêu kế hoạch năm 2010:

<u>Chỉ tiêu</u>	<u>Giá trị đến 31/12/2010</u>	<u>Đơn vị: Tỷ đồng</u> <u>So với năm 2009 (%)</u>
1. Tổng tài sản	35.000 – 40.000 tỷ VND	20-35%
2. Phát hành trái phiếu chuyển đổi	1.050 tỷ VND	-
3. Tổng huy động	30.000 – 35.000 tỷ VND	20-40%
<i>Trong đó: huy động thị trường 1</i>	19.000 – 21.000 tỷ VND	24-38%
4. Tổng dư nợ	16.000 – 17.000 tỷ VND	20-27%
5. Thu từ phí và dịch vụ (%/tổng thu)	18-22%	
6. Lợi nhuận trước thuế	650-700 tỷ VND	30-40%
7. ROAE trước thuế	20%	
8. ROAA trước thuế	2%	
9. Tỷ lệ nợ quá hạn (NPL)	<3%	
10. Cổ tức dự kiến	12-15%	
11. Mạng lưới	63-68 điểm giao dịch	
12. Xếp loại Ngân hàng	Loại A	

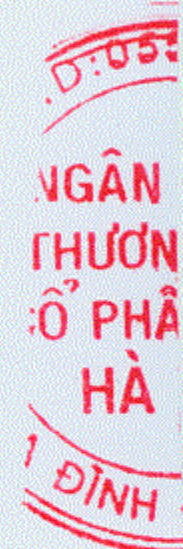
1.3. Đại hội đã thống nhất phê chuẩn tổng chi phí nhân viên năm 2010 với mức tối đa là 200 tỷ đồng/năm, trong đó chi thù lao cho HĐQT và BKS tối đa là 350 triệu đồng/tháng căn cứ nhiệm vụ thực tiễn của từng người.

2. Thông qua “Báo cáo năm 2009” của Ban kiểm soát.

3. Thông qua phương án phát hành trái phiếu chuyển đổi năm 2010, một số nội dung chính như sau:

3.1. Chỉ tiêu và thông tin về trái phiếu chuyển đổi phát hành:

- Tên trái phiếu: **TRÁI PHIẾU CHUYỂN ĐỔI NGÂN HÀNG TMCP NHÀ HÀ NỘI**
- Mệnh giá: 100.000 đồng/01 trái phiếu (một trăm nghìn đồng/01 trái phiếu);
- Loại trái phiếu: Trái phiếu chuyển đổi (TPCĐ) thành cổ phiếu phổ thông;
- Số lượng trái phiếu dự kiến phát hành năm 2010: 10.500.000 TPCĐ, tương đương 1.050 tỷ đồng mệnh giá;
- Thời hạn chuyển đổi trái phiếu: 01 năm kể từ ngày phát hành;
- Lãi suất: 10,49%/năm (trường hợp pháp luật có quy định khác thì ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định theo quy định của pháp luật);
- Kỳ hạn trả lãi: Trái tức được thanh toán 01 lần vào thời điểm đáo hạn và chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu;
- Hạn chế chuyển nhượng: TPCĐ được phép tự do chuyển nhượng (trừ trường hợp chuyển nhượng cho nhà đầu tư nước ngoài hoặc các trường hợp vượt tỷ lệ sở hữu theo quy định của pháp luật tại điểm chuyển đổi);
- Tỷ lệ chuyển đổi: 1:10 nghĩa là 01 trái phiếu chuyển đổi (mệnh giá 100.000 đồng) sẽ được chuyển đổi thành 10 cổ phiếu phổ thông (mệnh giá 10.000 đồng) tại thời điểm chuyển đổi;
- Thời điểm dự kiến phát hành trái phiếu chuyển đổi: 6 tháng cuối năm 2010.



3.2. Giá và phương thức phát hành trái phiếu chuyển đổi:

- Phát hành toàn bộ 10,5 triệu TPCĐ (tương đương 1.050 tỷ đồng mệnh giá) cho cổ đông hiện hữu của Ngân hàng theo tỷ lệ cổ phần sở hữu tương ứng tại thời điểm chốt danh sách cổ đông.
- Tỷ lệ chào bán trái phiếu (mệnh giá 100.000 đồng) cho cổ đông hiện hữu: 3,5% tổng số lượng cổ phần (mệnh giá 10.000 đồng) cổ đông sở hữu tại thời điểm chốt danh sách cổ đông.
- Giá phát hành trái phiếu chuyển đổi: Các cổ đông hiện hữu được mua với giá bằng mệnh giá (100.000 đồng/01 TPCĐ).

3.3. Ủy quyền cho HĐQT hoàn chỉnh phương án phát hành trái phiếu chuyển đổi năm 2010 theo quy định của NHNN và pháp luật và các thoả thuận hiện có của HABUBANK, thực hiện tổ chức phân phối theo phương án đã được duyệt. Trên cơ sở chấp thuận của NHNN, UBCK và phương án phát hành đã được ĐHCĐ thông qua, giao cho HĐQT tổ chức triển khai kế hoạch phát hành trái phiếu chuyển đổi theo các bước phù hợp với thực tế.

4. Thông qua Tờ trình về việc niêm yết cổ phiếu HABUBANK, một số nội dung chính như sau:

- Thực hiện niêm yết cổ phiếu HABUBANK tại Sở giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh hoặc Sở giao dịch chứng khoán Hà nội.
- Thời điểm niêm yết: quý 3/2010 hoặc quý 4/2010, ủy quyền cho Hội Đồng Quản Trị quyết định đảm bảo lợi ích tốt nhất cho cổ đông và ngân hàng;
- Số lượng cổ phiếu niêm yết đầu tiên và lộ trình niêm yết toàn bộ cổ phiếu hiện có của HABUBANK ủy quyền cho Hội Đồng Quản Trị quyết định đảm bảo lợi ích tốt nhất cho cổ đông và ngân hàng;
- Giá tham chiếu phiên giao dịch đầu tiên đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội Đồng Quản Trị quyết định đảm bảo lợi ích tốt nhất cho cổ đông và ngân hàng;
- Ủy quyền cho HĐQT hoàn chỉnh phương án niêm yết cổ phiếu HABUBANK theo quy định của NHNN và pháp luật hiện hành. Giao cho HĐQT tổ chức thực hiện việc hoàn tất cả thủ tục theo quy định của pháp luật về đăng ký niêm yết cổ phiếu trên sàn giao dịch tập trung.

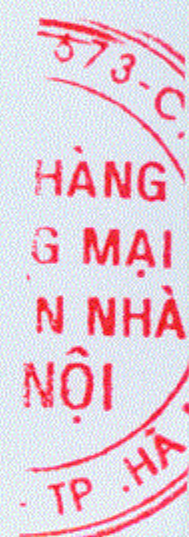
5. Thông qua Tờ trình v/v cổ phần hoá Công ty Chứng khoán HABUBANK, một số nội dung chính như sau:

5.1. Chuyển đổi Công ty chứng khoán Habubank (“HBBS”) từ mô hình Công ty TNHH một thành viên thành Công ty cổ phần và giữ nguyên tên gọi Công ty.

5.2. Vốn điều lệ của Công ty HBBS khi chuyển đổi sang Công ty cổ phần là 150 tỷ VND và mệnh giá 1 cổ phần là 10.000 VND.

5.3. Cơ cấu sở hữu của Công ty cổ phần khi chuyển đổi như sau:

- i) Ngân hàng Habubank sở hữu 11%.
- ii) Các cổ đông hiện hữu của ngân hàng mẹ Habubank sở hữu 49%
- iii) Cán bộ lãnh đạo, quản lý và công nhân viên Habubank (bao gồm cả C/ty HBBS) sở hữu 40%.



5.4. Giá mua cổ phần khi chuyển đổi như sau:

- i) Habubank mua chuyển đổi theo giá bằng mệnh giá (10.000 VND/1 cổ phần);
- ii) Giá bán cho CBNV Habubank theo giá bằng mệnh giá (10.000 VND/1 cổ phần);
- iii) Giá bán cho cổ đông hiện hữu Habubank theo giá bằng mệnh giá (10.000 VND/1 cổ phần);

5.5. Tổ chức chào bán và phân phối cổ phần HBBS:

- i) Trên cơ sở chấp thuận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền về việc cổ phần hóa Công ty HBBS, ủy quyền và giao cho Hội đồng quản trị Habubank tổ chức triển khai việc phát hành và phân phối cổ phần theo cơ cấu sở hữu như trên.
- ii) Trường hợp cổ đông hiện hữu Habubank hoặc cán bộ nhân viên của Habubank không mua hết thì HĐQT có quyền phân phối, chào bán số cổ phần đó cho đối tượng khác nhưng không thấp hơn các điều kiện ưu đãi dành cho cổ đông hiện hữu và cán bộ nhân viên Habubank.

5.6. Ủy quyền cho HĐQT hoàn chỉnh phương án cổ phần hoá HBBS năm 2010 theo quy định của pháp luật và nghị quyết ĐHĐCĐ, thực hiện tổ chức phân phối theo phương án đã được duyệt. Trên cơ sở chấp thuận của các cơ quan quản lý Nhà nước và phương án cổ phần hoá HBBS đã được ĐHĐCĐ thông qua, giao cho HĐQT tổ chức triển khai kế hoạch cổ phần hoá HBBS theo các bước phù hợp với thực tế.

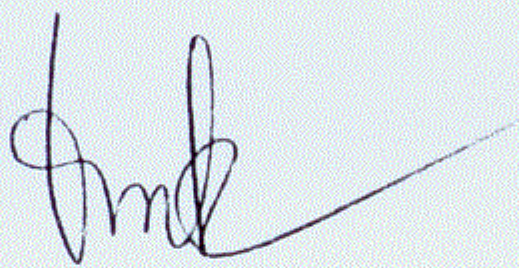
6. Thông qua Tờ trình về triển khai nghiệp vụ kinh doanh mới, một số nội dung chính như sau:

- Đại hội đồng cổ đông lần thứ XIX đã thông qua việc đưa hoạt động kinh doanh bảo hiểm trở thành một trong những hoạt động kinh doanh chính thức trong Giấy phép đăng ký kinh doanh của Habubank.
- Ủy quyền cho HĐQT hoàn thiện hồ sơ theo quy định và trình Thống đốc NHNN cho phép HABUBANK được ghi vào giấy phép hoạt động nghiệp vụ đại lý bảo hiểm và các dịch vụ liên quan theo quy định của pháp luật về kinh doanh bảo hiểm.

Đại hội đã thảo luận và nhất trí thông qua nội dung Biên bản và các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên lần thứ XIX.

Đại hội kết thúc hồi 12h00 ngày 06.03.2010.

TM. THƯ KÝ ĐOÀN



Đỗ Minh Trang

TM. CHỦ TỊCH ĐOÀN



Nguyễn Văn Bằng

